

Số: 33 /KH-SCT

Kiên Giang, ngày 16 tháng 01 năm 2017

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình hành động số 319/CTr-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

Thực hiện Chương trình hành động số 319/CTr-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 319/CTr-UBND với các nội dung sau:

#### I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

##### 1. Mục tiêu

Triển khai, thực hiện đạt hiệu quả cao Chương trình hành động số 319/CTr-UBND ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Đến năm 2020, giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) tăng bình quân 12%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng bình quân 15%; kim ngạch xuất khẩu đạt 01 tỷ USD và tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99%.

##### 2. Yêu cầu

Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương Kiên Giang chủ động và tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao. Xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nhằm góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

#### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

##### 1. Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

*Văn phòng phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở:*

- Thực hiện nghiêm các văn bản pháp luật về đơn giản hóa thủ tục hành chính. Rà soát, đề nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Đổi mới việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, doanh nghiệp theo hướng tập trung, có sự giám sát chặt chẽ của cấp có thẩm quyền, sự phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu điện để tiết kiệm chi phí, giảm thời gian đi lại của người dân, doanh nghiệp, tổ chức.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về chính phủ điện tử để công khai, minh bạch nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát hoạt động của cơ quan.

- Mở trang chuyên mục quy trình, thủ tục, điều kiện kinh doanh, kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức cơ quan. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

## **2. Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp**

### *a) Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở:*

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 315/KH-SCT ngày 20/7/2016 của Sở Công Thương Kiên Giang thực hiện Quyết định số 2177/QĐ-BCT ngày 30/5/2016 của Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020. Triển khai Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư.

### *b) Phòng Quản lý công nghiệp; Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp:*

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư xây dựng mới, cải tạo nâng cấp cơ sở chế biến theo hướng ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, hiện đại; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, cải tiến quy trình sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách chưa phù hợp, đồng thời thực hiện có hiệu quả các chính sách hiện có về hỗ trợ doanh nghiệp để thu hút đầu tư phát triển ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, đặc biệt là phát triển các cụm công nghiệp; tạo mặt bằng đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng nông thôn.

- Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quy trình sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu theo Chương trình số 272/CTr-UBND ngày 13/7/2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về phát triển công nghiệp chế biến xuất khẩu tỉnh Kiên Giang đến năm 2020.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh; các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn thông qua các hoạt động khuyến công theo quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ và Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương.

- Đảm bảo công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Chỉ thị số